



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

Nha Trang, ngày 29 tháng 03 năm 2023

### THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa, cụ thể như sau:

1. Thời gian: Từ 08h00 sáng thứ Ba, ngày 25 tháng 4 năm 2023 (Giờ đón tiếp cổ đông: Bắt đầu từ 7h30 cùng ngày)

2. Địa điểm: Hội trường Công ty, Số 23 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Điều kiện tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 29 tháng 3 năm 2023; hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

#### 4. Nội dung Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét, thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán và Kế hoạch kinh doanh năm 2023.
- Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
- Thông qua Tờ trình sửa đổi điều lệ.
- Miễn nhiệm tư cách thành viên ban kiểm soát bà Nguyễn Thị Kim Cương.
- Bầu kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, ban kiểm soát.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

#### 5.1. Đối với cá nhân:

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu;
- Thư mời họp (bản gốc).

*Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền cần mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Thư mời họp (bản gốc) và Giấy ủy quyền (bản gốc) theo đúng mẫu gửi kèm.*

#### 5.2. Đối với tổ chức:

- Bản sao công chứng Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh;

- Giấy chứng minh nhân dân/ CCCD hoặc Hộ chiếu của Người đại diện và Thư mời họp (bản gốc).

*Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền cần mang theo Giấy chứng minh nhân dân/ CCCD hoặc Hộ chiếu, Thư mời họp (bản gốc), bản sao công chứng Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và Giấy ủy quyền (bản gốc) theo đúng mẫu gửi kèm.*

**6. Các tài liệu gửi kèm thông báo:**

- Mẫu Giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Các tài liệu khác của Đại hội: Kính đề nghị Quý cổ đông tải về từ website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.phattriennhakh.vn>; Trường hợp không tải về được, đề nghị Quý cổ đông liên hệ để nhận tài liệu trực tiếp từ Công ty.

**7. Các đề xuất của Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền về:** nội dung, chương trình đại hội xin vui lòng gửi bằng văn bản về Ban liên lạc cổ đông trước 17h00 ngày 20/4/2023.

**8. Đăng ký xác nhận tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ:** Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông đăng ký xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (gửi kèm Thư mời này) về Công ty hoặc gửi Email theo địa chỉ của Ban liên lạc cổ đông trước ngày 22/04/2023.

Ban liên lạc cổ đông – Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa.

Số 23 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Liên hệ: Bà Nguyễn Thị Hạnh Nguyên – 0986.048.487; Bà Mai Thu Hòa – 0386.484.548

Email: [nguyennt278@gmail.com](mailto:nguyennt278@gmail.com) hoặc [maihoaptn@gmail.com](mailto:maihoaptn@gmail.com)

Thư mời này được công bố trên trang Web của Công ty và gửi đến từng cổ đông.

Trân trọng kính mời!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Đào Thị Minh Hương**



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: phattriennhakh@gmail.com

Website: phattriennhakh.vn



## CHƯƠNG TRÌNH

### CƯỚC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Thời gian: 8h00 sáng Thứ Ba, ngày 25 tháng 4 năm 2023

Địa điểm: Hội trường Công ty, 23 Nguyễn Thiện Thuật, P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Mục	Thời gian	Nội dung
Khai mạc Đại hội	8:00 – 8:30	Tiếp đón, kiểm tra tư cách cổ đông, phát phiếu biểu quyết
		Ôn định tổ chức, Tuyên bố lý do Đại hội.
		Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.
		Giới thiệu Chủ tọa điều hành đại hội; Chỉ định Ban Thư ký; Thông qua Ban kiểm phiếu
		Thông qua Quy chế tổ chức, Quy chế biểu quyết và Chương trình Đại hội
Nội dung Đại hội	8:30 – 11:00	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT
		Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD của Công ty năm 2022, kết quả hoạt động của HĐQT, kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát
		Tờ trình đề nghị thông qua Báo cáo tài chính 2022, Kết quả SXKD 2022, Kế hoạch SXKD 2023
		Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023
		Tờ trình đề nghị sửa đổi Điều lệ
		Tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát
		Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát
		Đại hội thảo luận phát biểu ý kiến.
		Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo và Tờ trình
		Bầu kiện toàn Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026: - Thông qua quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử và danh sách các ứng cử viên - Thông qua danh sách bầu cử - Tiến hành bầu cử - Kiểm phiếu - Nghỉ giải lao
Bế mạc Đại hội	11:00 - 11:30	- Công bố kết quả bầu cử HĐQT, BKS ra mắt Đại hội
		- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
		- Bế mạc đại hội



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: phattriennhakh@gmail.com

Website: www.phattriennhakh.vn



## GIẤY ĐĂNG KÝ

### THAM DỰ CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023,  
Công ty cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa

Tên cổ đông : .....

CMND số/Hộ chiếu/ĐKKD: ..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại : .....

Tôi đăng ký tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa tổ chức ngày 25/4/2023.

Số cổ phần đăng ký biểu quyết: .....cổ phần

(Bằng chữ:.....)

Trong đó:

- Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: .....cổ phần

(Có giấy ủy quyền kèm theo)

Tôi cam kết toàn bộ số cổ phần đăng ký biểu quyết nêu trên là hợp lệ, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

**Người đăng ký**

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: phattriennhakh@gmail.com

Website: www.phattriennhakh.vn



**GIẤY ỦY QUYỀN**

**THAM DỰ CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Kính gửi:** Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa

Tên cá nhân/tổ chức ủy quyền: .....  
Số CMND/Giấy CNĐKKD:.....ngày cấp:..... nơi cấp :.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại: .....  
Đại diện (trường hợp là tổ chức): Ông/bà: ..... Chức vụ: .....  
Số cổ phần sở hữu : ..... cổ phần  
(Bằng chữ: .....)  
(Sau đây gọi là “**Bên ủy quyền**”)

**Đồng ý ủy quyền cho:**

Tên cá nhân/tổ chức được ủy quyền: .....  
Số CMND/Giấy CNĐKKD:.....ngày cấp:..... nơi cấp :.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại: .....  
Đại diện (trường hợp là tổ chức): Ông/bà: ..... Chức vụ: .....  
Số cổ phần ủy quyền : .....cổ phần  
(Bằng chữ: .....)  
(Sau đây gọi là “**Bên được ủy quyền**”)

**Nội dung ủy quyền:** Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa để biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, với tư cách là đại diện cho số cổ phần được ủy quyền.

Đề nghị Ban tổ chức đại hội tạo điều kiện thuận lợi cho bên được ủy quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông. Bên ủy quyền chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này.

....., ngày .....tháng .....năm 2023

**Bên được ủy quyền**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

**Bên ủy quyền**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



Nha Trang, ngày 22 tháng 3 năm 2023

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 10/6/2016 ,

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “**Công ty**” hay “**PTNKH**”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

### **Chương II**

#### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

#### **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội**

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội.
2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:



a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Ăn mặc lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; và

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.



### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty hoặc Tổng giám đốc quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;
- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và một (01) hoặc hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Phiếu biểu quyết, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

6. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.







## **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội**

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên HĐQT Công ty.

2. Chủ tọa của Đại hội hoặc thư ký Đại hội có thể tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

3. Bất cứ lúc nào Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa và Đoàn chủ tịch quyết định nếu xảy ra các trường hợp bất thường ngoài nội dung chương trình Đại hội khi:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc

c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

4. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

6. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

7. Chủ tọa đề cử Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

## **Chương III**

### **THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội**

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các



cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 7. Tiến hành Đại hội**

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

### **Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội**

1- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội, liên quan đến việc:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán
- Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh
- Tổ chức lại, giải thể Công ty
- Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản

2- Ngoài các nội dung trên, những nội dung còn lại được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

### **Điều 9. Phiếu biểu quyết**

1. Phiếu biểu quyết phải có dấu của Công ty, do Ban kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết phải ghi họ tên, CMND/ĐKKD, tổng số cổ phần biểu quyết, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông.

2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết: Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền, mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

3843  
CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN NHÀ  
KHÁNH HÒA  
T. KH



### **Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội**

Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền sẽ biểu quyết về từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội bằng cách ghi vào Phiếu biểu quyết đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến để Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu theo Quy chế này.

### **Điều 11. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu**

1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

a) Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng hoặc khu vực riêng dưới sự giám sát của HĐQT Công ty. Ngoài Ban kiểm phiếu và các thành viên giúp việc đã được phân công, không cho phép bất cứ người nào khác vào trong khu vực kiểm phiếu.

b) Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu và sử dụng thành viên giúp việc cần thiết.

c) Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.

d) Kiểm tra lần lượt từng Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.

e) Niêm phong toàn bộ Phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho HĐQT Công ty.

2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

a) Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu

b) Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;

- Thành phần Ban kiểm phiếu;

- Tổng số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp;

- Tổng số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu;

- Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ;

- Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng vấn đề;

- Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu và xác nhận của Chủ tọa Đại hội.

### **Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký bằng cách giơ tay và được Chủ tọa Đại hội mời phát biểu. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội. Chủ tọa có quyền dùng ý



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

kiến phát biểu của cổ đông khi quá thời gian cho phép nêu trên hoặc các ý kiến phát biểu không phù hợp với nội dung chương trình Đại hội hoặc đã được giải đáp tại Đại hội.

### Điều 13. Biên bản Đại hội

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Biên bản Đại hội phải được công bố và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bế mạc Đại hội;
3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.
4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp hoặc công bố trên website Công ty.
5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

### Điều 14. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc hoặc công bố trên website Công ty.

### Điều 15. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười lăm (15) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;
2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT



Đào Thị Minh Hương



Nha Trang, ngày 22 tháng 3 năm 2023

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Điều 1. Quy định chung:**

Việc biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Phát triển nhà Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Đại hội) thực hiện theo những quy định sau:

Mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết.

**Điều 2. Phiếu biểu quyết:**

1- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “**Phiếu biểu quyết**” (là tờ giấy A4 màu trắng) có ghi họ tên, CMND/ĐKKD, tổng số cổ phần biểu quyết. Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung cần được thông qua tại cuộc họp như sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022.
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.
- Kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2022.
- Kế hoạch SXKD năm 2023.
- Báo cáo tài chính Công ty 2022 đã được kiểm toán.
- Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.
- Tờ trình thông qua việc sửa đổi điều lệ.
- Tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
- Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

Cổ đông thể hiện ý kiến biểu quyết về từng vấn đề trên bằng cách đánh dấu (x) vào một trong ba ô vuông tương ứng “đồng ý”, “không đồng ý” hoặc “không có ý kiến” để Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

2- Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bao gồm:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành và không đóng dấu treo của Công ty.
- Phiếu bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa nội dung. (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới)





## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: phattriennhakh@gmail.com

Website: www.phattriennhakh.vn

- Phiếu có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.

- Phiếu không có chữ ký xác nhận của cổ đông

3- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua là độc lập với nhau.

### Điều 3. Thẻ biểu quyết

1- Thẻ biểu quyết là Thẻ giấy A5 màu xanh, có ghi họ tên, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu. Thẻ biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề sau:

Thông qua thành phần đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu; Ban bầu cử.

Thông qua Chương trình; Quy chế tổ chức; Quy chế biểu quyết, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội;

Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;

2- Đối với các vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, đề nghị các cổ đông giao cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi, theo sự điều hành của Chủ tọa. (các cổ đông tán thành sẽ giao thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giao thẻ biểu quyết)

### Điều 4. Hiệu lực thi hành của Quy chế

- Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến nội dung biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

- Quy chế biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT

Đào Thị Minh Hương



Nha Trang, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Điều 1. Quy định chung:**

Việc biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Phát triển nhà Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Đại hội) thực hiện theo những quy định sau:

Mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các các vấn đề tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết.

**Điều 2. Phiếu biểu quyết:**

1- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “**Phiếu biểu quyết**” (là tờ giấy A4 màu trắng) có ghi họ tên, CMND/ĐKKD, tổng số cổ phần biểu quyết. Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung cần được thông qua tại cuộc họp như sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022.
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.
- Kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2022.
- Kế hoạch SXKD năm 2023.
- Báo cáo tài chính Công ty 2022 đã được kiểm toán.
- Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.
- Tờ trình thông qua việc sửa đổi điều lệ.
- Tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
- Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

Cổ đông thể hiện ý kiến biểu quyết về từng vấn đề trên bằng cách đánh dấu (x) vào một trong ba ô vuông tương ứng “đồng ý”, “không đồng ý” hoặc “không có ý kiến” để Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

2- Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bao gồm:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành và không đóng dấu treo của Công ty.
- Phiếu bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa nội dung. (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới)





## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: phattriennhakh@gmail.com

Website: www.phattriennhakh.vn

- Phiếu có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.

- Phiếu không có chữ ký xác nhận của cổ đông

3- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua là độc lập với nhau.

### Điều 3. Thẻ biểu quyết

1- Thẻ biểu quyết là Tờ giấy A5 màu xanh, có ghi họ tên, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu. Thẻ biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề sau:

Thông qua thành phần đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu; Ban bầu cử.

Thông qua Chương trình; Quy chế tổ chức; Quy chế biểu quyết, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội;

Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;

2- Đối với các vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, đề nghị các cổ đông giao cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi, theo sự điều hành của Chủ tọa. (các cổ đông tán thành sẽ giao thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giao thẻ biểu quyết)

### Điều 4. Hiệu lực thi hành của Quy chế

- Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến nội dung biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

- Quy chế biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT



Đào Thị Minh Hương



Số: .08./BC-HĐQT

Nha Trang, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 như sau:

**I. BÁO CÁO QUẢN TRỊ NĂM 2022**

**1. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:**

Do nhiều nguyên nhân khách quan, tình hình dịch bệnh Covid -19 bùng phát trong nước vào khoảng cuối quý I/2020 và kéo dài, làm cho tình hình kinh tế bị ảnh hưởng không nhỏ, thị trường bất động sản chững lại, việc mua bán nhà đất càng khó khăn. Trong năm 2022, Công ty không đầu tư dự án mới. Công ty trúng thầu công trình Nhà thiếu nhi huyện Khánh Sơn với tổng giá trị công trình là 14,936 tỷ đồng; trong đó Công ty thực hiện giá trị gói thầu là 8,106 tỷ đồng nhưng cho đến cuối năm thì công trình vẫn chưa được khởi công xây dựng do công tác bàn giao mặt bằng vẫn chưa được giải quyết xong.

**Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022:**

Năm 2022, chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận không đạt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ thực hiện/ kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	47.727	8.644	18.11%
	- Kinh doanh		22.727	4.137	18.20%
	- Xây lắp		24.545	4.338	17.67%
	- Hoạt động tài chính		250	283	132%
	- Hoạt động dịch vụ		205	168	81.9%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	973	(1.613)	-
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	800	(1.613)	-
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	195	-	-
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%		-	-

(Số liệu trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán ngày 06/03/2023)

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty lỗ 1.613 triệu đồng.



Nguyên nhân:

- Do tình hình dịch Covid diễn biến phức tạp, giãn cách xã hội kéo dài, chiến tranh khiến nền kinh tế thế giới suy giảm, lạm phát tăng cao đã tác động phần nào tới tình hình của Công ty, doanh thu cả hoạt động kinh doanh và xây lắp đều thấp.

- Vay xây lắp, mua bất động sản bị ngân hàng hạn chế;

- Vật tư xây dựng như sắt thép, xi măng, ... tăng giá mạnh;

- Về công tác xây lắp- đấu thầu công trình ngoài Công ty: Hiện tại, Công ty không được tham gia đấu thầu do hoạt động kinh doanh Công ty lỗ 3 năm liền, nên công ty phải tìm đơn vị có năng lực để liên doanh. Điều này rất khó khăn đối với Công ty.

## 2. Hoạt động điều hành:

- Đơn vị thực hiện kiểm toán năm 2022: Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ A&C Chi nhánh Nha Trang đã thực hiện kiểm toán vào ngày 06/03/2022.

- Quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trong năm 2022 là: 00 đồng

- Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban điều hành theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT giao cho Ban điều hành thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra. Chủ tịch HĐQT trực tiếp tham gia vào các cuộc họp quan trọng để kịp nắm bắt được các tình hình hoạt động của Công ty để đưa ra chỉ đạo phù hợp nhất cho Công ty.

- Ngày 04/10/2022, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra QĐ số 692/QĐ-SGDCKHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa trên sàn Upcom.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

### 1. Kế hoạch SXKD 2023:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đồng	50.510
2	Tổng doanh thu	10 <sup>6</sup> đồng	45.942
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đồng	917
4	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đồng	734
5	Nộp Ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đồng	183

### 2. Nhiệm vụ chính:

Tiếp tục củng cố lực lượng làm xây lắp để tăng khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Tập trung chỉ đạo công tác tiếp thị đấu thầu các dự án tiềm năng để đảm bảo việc làm cho năm 2023 và những năm tiếp theo.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng công trình công ty đã trúng thầu và thi công để đảm bảo tiến độ, chất lượng theo đúng hợp đồng đã ký với chủ đầu tư.

Tập trung giải quyết các khó khăn về nguồn vốn nhằm đảm bảo năng lực đấu thầu thi công công trình và tham gia đấu thầu làm chủ đầu tư các dự án bất động sản.

### 3. Một số giải pháp:

#### 3.1. Đầu tư kinh doanh nhà

- Tiếp tục xây dựng nhà theo đúng quy mô dự án đã duyệt đối với các lô đất nền có thỏa thuận đặt cọc giai đoạn 1 để sớm đủ điều kiện cấp GCN cho khách hàng. Dự kiến đến 2024 hoàn tất.

- Các lô đất nền công ty chưa giao dịch, tiếp tục xây dựng giá bán nhà đất phù hợp giá thị trường trong thời điểm khi thị trường bất động sản khởi sắc lại.

- Triển khai – mở rộng dự án mới: Ngoài việc hoàn thành dự án cũ, công ty chủ động tìm kiếm quỹ đất mới hoặc liên kết với các chủ đầu tư đã có dự án nhưng chưa triển khai (vì nhiều lý do khác nhau) để tạo nguồn sản phẩm nhà đất mới phong phú – đa dạng đón đầu thị trường trong thời gian đến.

- Mở rộng quy mô về dịch vụ môi giới bất động sản thông qua Sàn giao dịch PTN: Sàn PTN ngoài việc bán, giới thiệu về sản phẩm từ dự án của công ty làm chủ đầu tư, còn nhận và liên kết bán, làm đại lý cấp 1 cho những dự án khác trong và ngoài tỉnh,...

#### 3.2. Hoạt động xây lắp

Sử dụng uy tín, thương hiệu của Sông Đà để đấu thầu những công trình có giá trị và doanh thu xây lắp cao. Tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng Công ty Sông Đà về nguồn công trình thi công, về trang thiết bị thi công, về nguồn vốn để có thể giảm chi phí lãi vay và đảm đương thi công được các công trình lớn, phức tạp.

Tích cực tham gia tìm kiếm công trình bằng mọi giải pháp, nhằm bảo đảm doanh thu và việc làm cho người lao động; Thực hiện chính sách đãi ngộ và hỗ trợ trong hoạt động xây lắp nhằm tăng cường tính cạnh tranh trong đấu thầu, khuyến khích các Đội công trình có sản lượng cao trong xây lắp, tăng cường năng lực hoạt động tăng doanh thu công ty.

### 4. Về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Năm 2023, Hội đồng quản trị thống nhất không chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động điều hành năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN NHÀ  
KHÁNH HÒA  
TP. NHÀ TRANG - T. KHÁNH HÒA  
M.S.D.N: 4103130

*Đào Thị Minh Hương*

CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09./TT-HĐQT

Nha Trang, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

Về việc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phát triển Nhà Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Phát triển Nhà Khánh Hòa;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 07/3/2023;

Căn cứ đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát ngày 07/3/2023 của bà Nguyễn Thị Kim Cương,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 đối với bà Nguyễn Thị Kim Cương./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Đào Thị Minh Hương

Số: A.O./TTr-HĐQT

Nha Trang, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát  
nhiệm kỳ 2021 - 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phát triển Nhà Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc  
hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Phát triển Nhà Khánh Hòa;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 07/3/2023;

Để đảm bảo cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa theo đúng  
luật Doanh nghiệp hiện hành, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2020 kính trình Đại hội đồng  
cổ đông Công ty thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban  
kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025, cụ thể như sau:

- Số lượng bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025: 01 thành viên.
- Số lượng bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025: 01 thành viên.

Thông tin chi tiết về các ứng cử viên đã được gửi đến các cổ đông tại Đại hội, kính đề  
nghị Đại hội tiến hành thủ tục bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo  
Quy chế bầu cử đã được thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Đào Thị Minh Hương

Số: 11./TT-HĐQT

Nha Trang, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

Về việc Thông qua BCTC kiểm toán 2022, kết quả thực hiện SXKD năm 2022,  
Kế hoạch SXKD năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phát triển nhà Khánh Hòa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Phát triển Nhà Khánh Hòa;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán ngày 06/03/2022 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Nha Trang; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (đính kèm báo cáo)
2. Kết quả thực hiện SXKD năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ thực hiện/ kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	47.727	8.644	18.11%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	973	(1.613)	-
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	800	(1.613)	-
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	195	-	-

3. Kế hoạch SXKD năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đồng	50.510
2	Tổng doanh thu	10 <sup>6</sup> đồng	45.942
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đồng	917
4	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đồng	734
5	Nộp Ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đồng	183

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .12./TTr-HĐQT

Nha Trang, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán  
thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phát triển nhà Khánh Hòa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là:

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Nha Trang

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Đào Thị Minh Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 13./TTr-HĐQT

Nha Trang, ngày 22 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

V/v: sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020;
- Tham chiếu Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa ban hành tại Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 10/6/2016 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất năm 2016;

Để phù hợp với Luật doanh nghiệp hiện hành và nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc sửa đổi Điều lệ (bản dự thảo Điều lệ đính kèm)/.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Đào Thị Minh Hương



DỰ THẢO

**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số .... /QĐ-HĐQT, ngày .../.../2023  
của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa)

Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày .... tháng .... năm 2023.

Điều lệ được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khoá XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; tham chiếu Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Định nghĩa**

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. "Vốn điều lệ" là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 6 Điều lệ này

b. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

c. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

d. "Người quản lý công ty" bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

e. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp.

f. "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty.

g. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

h. "Pháp luật" là các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 2 Luật ban hành các văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm.

i. "Công ty" là Công ty Cổ phần và Phát triển nhà Khánh Hòa.

k. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Chương, Điều, Khoản) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ. Các từ hoặc thuật ngữ đã định nghĩa trong Luật doanh nghiệp sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty.**

1. Tên Công ty:

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA
- Tên tiếng Anh: KHANH HOA HOUSE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên giao dịch: PHAT TRIEN NHA JSC
- Tên viết tắt: PTNKH

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà, Việt Nam

- Điện thoại: (058) 3522774
- Email: phattriennhakh@gmail.com
- Website: <http://www.phattriennhakh.vn>

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn, trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 75 Điều lệ này.

**Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <u>Chi tiết:</u> Kinh doanh bất động sản.	6810
2	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ môi giới bất động sản, dịch vụ định giá bất động sản, dịch vụ sản giao dịch bất động sản, dịch vụ tư vấn bất động sản, dịch vụ quảng cáo bất động sản, dịch vụ quản lý bất động sản.	6820
3	Xây dựng nhà các loại <u>Chi tiết:</u> xây dựng nhà để ở, xây dựng nhà không để ở	4101 4102
4	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ <u>Chi tiết:</u> Xây dựng công trình đường bộ	4212
5	Xây dựng công trình công ích <u>Chi tiết:</u> xây dựng công trình cấp, thoát nước, xây dựng công trình công ích khác	4222 4229
6	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <u>Chi tiết:</u> Xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp đến 35KV, công trình điện hạ thế sau biến áp. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng và công nghiệp	4299
7	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan <u>Chi tiết:</u> Tư vấn quản lý dự án đầu tư công trình xây dựng dân dụng-công nghiệp. Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp đến cấp 3	7110
8	Phá dỡ	4311
9	Chuẩn bị mặt bằng	4312
10	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <u>Chi tiết:</u> Kinh doanh khách sạn.	5510
11	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động <u>Chi tiết:</u> Kinh doanh dịch vụ ăn uống	5610

## 2. Mục tiêu hoạt động:

a. Kinh doanh có lãi, bảo toàn, phát triển vốn đầu tư tại Công ty và các doanh nghiệp khác; tối đa hoá lợi nhuận; phát triển sản xuất kinh doanh; đem lại lợi ích tối đa cho các cổ đông, và các thành phần có liên quan khác; đóng góp cho ngân sách Nhà nước thông qua các loại thuế; tạo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động của Công ty.

b. Đa dạng hoá ngành, nghề kinh doanh, mở rộng thị trường trong và ngoài nước, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty nhằm xây dựng và phát triển Công ty có tiềm lực kinh tế mạnh.

3. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất - kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực nêu tại khoản 1 điều này.

4. Đầu tư tài chính vào các Công ty con, Công ty liên kết.

## **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động**

1. Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh các ngành nghề lĩnh vực khác mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua và đăng ký theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Vốn Điều lệ**

1. Vốn điều lệ của Công ty:

a. Vốn điều lệ của Công ty là: 58.019.240.000 đồng (Năm mươi tám tỷ, không trăm mười chín triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng Việt Nam).

b. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 5.801.924 (Năm triệu tám trăm lẻ một nghìn chín trăm hai mươi bốn) cổ phần, với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Công ty có thể giảm vốn điều lệ trong trường hợp sau đây:

a. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, công ty hoàn trả một phần vốn góp cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong công ty nếu công ty đã hoạt động kinh doanh liên tục từ 02 năm trở lên kể từ ngày đăng ký thành lập doanh nghiệp và bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả cho cổ đông;

b. Công ty mua lại cổ phần đã bán theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Điều lệ này.

c. Vốn điều lệ không được các cổ đông thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 113 của Luật doanh nghiệp

4. Vốn điều lệ được sử dụng cho các hoạt động kinh doanh sau:

- Mua sắm tài sản cố định, máy móc, thiết bị, mở rộng quy mô hoạt động của Công ty;

- Phát triển công nghệ kỹ thuật, nghiệp vụ;

- Mua cổ phiếu, trái phiếu, góp vốn vào các doanh nghiệp khác;

- Các dự trữ cần thiết về động sản, bất động sản;

- Kinh doanh các ngành nghề đã đăng ký trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty;

- Công ty không sử dụng vốn điều lệ để chia cho các cổ đông dưới bất kỳ hình thức nào (trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có Quyết định khác phù hợp với quy định của pháp luật).

- Nhà nước được quyền bán tiếp phần vốn Nhà nước (số lượng cổ phần không bán hết hạch toán tăng vốn Nhà nước) tại Công ty cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa sau khi Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa đã chính thức hoạt động theo Luật Doanh nghiệp theo phương án cổ phần hóa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh.

## **Điều 7. Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty.**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy Tổng Công ty Sông Đà, hoạt động theo Hiến pháp, Pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Tổ chức đại diện người lao động tại Công ty (Ban chấp hành Công đoàn Công ty) trực thuộc Công đoàn ngành Xây dựng tỉnh Khánh Hòa, hoạt động theo quy định của Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ Công đoàn.

3. Công ty có nghĩa vụ tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong các tổ chức quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

## **CHƯƠNG II**

### **CỔ PHẦN, TRÁI PHIẾU, CỔ TỨC**

#### **Điều 8. Cổ phần**

1. Tất cả cổ phần do Công ty phát hành tại thời điểm thông qua Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông.

2. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác, sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Công ty có thể phát hành cổ phần trả góp nhiều đợt, đến hạn trả góp và số tiền trả theo định kỳ phải được xác định tại thời điểm phát hành cổ phần.

#### **Điều 9. Chào bán, bán và chuyển nhượng cổ phần**

##### **1. Chào bán cổ phần**

a. Chào bán cổ phần là việc Công ty tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ.

b. Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo các hình thức sau đây:

- Chào bán cho các cổ đông hiện hữu. Việc chào bán cổ phần của Công ty phải tuân theo quy định tại Điều 124 Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Chào bán cổ phần riêng lẻ. Việc chào bán cổ phần của Công ty phải tuân theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Chào bán ra công chúng.

c. Chào bán cổ phần ra công chúng, chào bán cổ phần của công ty đại chúng và tổ chức khác thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

d. Công ty thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành đợt bán cổ phần.

##### **2. Bán cổ phần**

a. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:

- Cổ phần bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;

- Cổ phần bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của họ ở Công ty;

- Cổ phần bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **3. Chuyển nhượng cổ phần:**

a. Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần. Trường hợp Điều lệ Công ty có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần thì các quy định này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng.

b. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng theo cách thông thường hoặc thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. Trường hợp chuyển nhượng thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán, trình tự, thủ tục và việc ghi nhận sở hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

c. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó trở thành cổ đông của công ty.

d. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần của cổ đông đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

e. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của công ty.

f. Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 122 Luật doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.

g. Công ty phải đăng ký thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu.

### **Điều 10. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông**

1. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

### **Điều 11. Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty**

Công ty có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã

bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định;

2. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Đối với cổ phần loại khác, nếu công ty và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường.

3. Công ty có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong công ty theo trình tự, thủ tục sau đây:

a) Quyết định mua lại cổ phần của công ty phải được thông báo bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải gồm tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông bán cổ phần của họ cho công ty;

b) Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức để bảo đảm đến được công ty trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức, số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Công ty chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nêu trên.

## **Điều 12. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại**

1. Công ty chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Điều lệ này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

2. Cổ phần do Công ty mua lại theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Điều lệ này được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại khoản 4 Điều 112 của Luật Doanh nghiệp. Công ty phải đăng ký giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.

3. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu gây ra đối với công ty.

4. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty giảm hơn 10% thì Công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần được mua lại.

### **Điều 13. Mua cổ phần, trái phiếu**

Cổ phần, trái phiếu của Công ty có thể được mua bằng Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, tài sản khác và phải được thanh toán đủ một lần.

### **Điều 14. Thu hồi tiền thanh toán cổ phần được mua lại hoặc cổ tức**

Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại khoản 1 Điều 12 Điều lệ này hoặc trả cổ tức trái với quy định tại Điều 18 Điều lệ này, cổ đông phải hoàn trả cho Công ty số tiền, tài sản khác đã nhận; trường hợp cổ đông không hoàn trả được cho Công ty thì cổ đông đó và tất cả thành viên Hội đồng quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.

### **Điều 15. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phần, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.

2. Thông báo nêu trên phải nêu rõ thời hạn thanh toán mới, tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo, địa điểm thanh toán và phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết đó sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cần trong việc gửi thông báo.

### **Điều 16. Cổ phiếu**

1. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty cổ phần phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của công ty;
- b. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;
- c. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;



d. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;

e. Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phần;

f. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của công ty;

g. Số đăng ký tại sở đăng ký cổ đông của công ty và ngày phát hành cổ phiếu;

h. Các nội dung khác theo quy định tại các Điều 116, 117 và 118 của Luật Doanh nghiệp đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi.

2. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

3. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị huỷ hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó; Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị huỷ hoại dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả Công ty để tiêu huỷ;

b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới. Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị huỷ hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp cổ phiếu mới.

4. Tất cả các mẫu chứng chỉ cổ phiếu, trái phiếu được phát hành của Công ty đều có dấu và chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

### **Điều 17. Chào bán trái phiếu riêng lẻ**

1. Chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng là chào bán không thông qua phương tiện thông tin đại chúng cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và đáp ứng điều kiện về đối tượng mua trái phiếu riêng lẻ như sau:

a) Nhà đầu tư chiến lược đối với trái phiếu chuyên đổi riêng lẻ và trái phiếu kèm theo chứng quyền riêng lẻ;

b) Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đối với trái phiếu chuyên đổi riêng lẻ, trái phiếu, kèm theo chứng quyền riêng lẻ và loại trái phiếu riêng lẻ khác.

2. Công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng chào bán trái phiếu riêng lẻ phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Công ty đã thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã chào bán và đã đến hạn thanh toán hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu (nếu có), trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn.

b) Có báo cáo tài chính của năm trước liền kề năm phát hành được kiểm toán.

c) Bảo đảm điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định pháp luật.

d) Điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 18. Trình tự, thủ tục chào bán và chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ**

1. Công ty quyết định phương án chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định của Điều lệ này.

2. Công ty công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán cho nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu và thông báo đợt chào bán cho sở giao dịch chứng khoán ít nhất 01 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đợt chào bán trái phiếu.

3. Công ty công bố thông tin về kết quả của đợt chào bán cho các nhà đầu tư đã mua trái phiếu và thông báo kết quả đợt chào bán đến sở giao dịch chứng khoán trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán trái phiếu.

4. Trái phiếu phát hành riêng lẻ được chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư đáp ứng điều kiện về đối tượng mua trái phiếu riêng lẻ quy định tại khoản 1 Điều 17 của Điều lệ này, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, phán quyết của Trọng tài có hiệu lực hoặc thừa kế theo quy định pháp luật.

### **Điều 19. Quyết định chào bán trái phiếu riêng lẻ**

1. Công ty quyết định chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định sau đây:

a) Đại hội đồng cổ đông quyết định về loại, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm chào bán đối với trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm theo chứng quyền. Việc biểu quyết thông qua nghị quyết về chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty được thực hiện theo quy định tại Điều 34 điều lệ này.

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm chào bán, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ về chào bán trái phiếu.

2. Công ty thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần.

### **Điều 20. Trả cổ tức**

1. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện áp dụng riêng cho mỗi loại cổ phần ưu đãi.

2. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Công ty chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

b. Đã trích lập các quỹ Công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật.

c. Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

3. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của công ty hoặc bằng tài sản khác. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng Đồng Việt Nam và có thể được chi trả bằng séc, chuyển khoản hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ liên lạc của cổ đông.

4. Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức được gửi bằng phương thức bảo đảm đến cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất 15 ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải có các nội dung sau đây:

- a. Tên công ty và địa chỉ trụ sở chính của Công ty;
- b. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân;
- c. Tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;
- d. Số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận;
- e. Thời điểm và phương thức trả cổ tức;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

5. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Công ty.

6. Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phần, Công ty không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định tại các điều 123, 124 và 125 của Luật Doanh nghiệp. Công ty phải đăng ký tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần dùng để chi trả cổ tức trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán cổ tức.

### CHƯƠNG III

#### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG

##### Điều 21. Sổ đăng ký cổ đông

1. Công ty lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông công ty hoặc cả hai loại này.

2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty;
- b. Tổng số cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;
- d. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Quyết định thành lập hoặc số Đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức;
- e. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.

3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty hoặc Trung tâm lưu ký Chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc tại Công ty hoặc Trung tâm lưu ký Chứng khoán theo quy định.

4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.

5. Công ty phải cập nhật kịp thời thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan.

## **Điều 22. Quyền của cổ đông phổ thông**

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty; cổ đông có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau đây:

a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ Công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

c. Ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty.

d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120 và khoản 1 Điều 127 của Luật Doanh nghiệp.

e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của mình.

f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

g. Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty;

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu đến 5% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty có các quyền sau đây:

a. Đề cử người vào Hội đồng quản trị: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

b. Đề cử người vào Ban Kiểm soát: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

c. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm và các báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty.

d. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

e. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.

f. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a. Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra Quyết định vượt quá thẩm quyền;

b. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;

5. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Quyết định thành lập hoặc số Đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

6. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát quy định tại điểm a và điểm b Khoản 3 Điều này được thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập họp thành nhóm thoả mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ba ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều này được quyền đề cử một hoặc một số người theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quy định của Điều lệ Công ty thì số ứng cử viên Hội đồng quản trị còn thiếu do Hội đồng quản trị đề cử, số ứng cử viên Ban Kiểm soát còn thiếu, do Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát đề cử.

7. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của Pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo uỷ quyền phải được thông báo bằng văn bản đến Công ty trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số và ngày Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của cổ đông.
- b. Số lượng cổ phần, loại cổ phần và ngày đăng ký cổ đông tại Công ty;
- c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo uỷ quyền.
- d. Số cổ phần được uỷ quyền đại diện.
- e. Thời hạn đại diện theo uỷ quyền.
- f. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, chữ ký của đại diện cổ đông và người đại diện theo Pháp luật của cổ đông.

### **Điều 23. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông**

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua và chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút.

3. Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty.

4. Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a. Vi phạm pháp luật.

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.

7. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (thông qua gửi thư bảo đảm, thư điện tử). Cổ đông có thể uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.

## **CHƯƠNG IV**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY**

Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc.

## **Điều 24. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:
  - a. Thông qua định hướng phát triển trung hạn và dài hạn; Kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty.
  - b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần.
  - c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.
  - d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
  - e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ này.
  - f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm.
  - g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.
  - h. Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty.
  - i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và chỉ định người thanh lý.
  - j. Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
  - k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
  - l. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý, kinh doanh của Công ty.
  - m. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
  - n. Lựa chọn Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát.

## **Điều 25. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.

2. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn tối đa bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty.
- b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán.
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.

d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên

f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại.

g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

b. Bảng cân đối kế toán hằng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo Kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ bị mất một nửa.

c. Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật.

d. Cổ đông hoặc một nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 22 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải bằng một văn bản có chữ ký của các cổ đông liên quan và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý Công ty vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo quy định tại Điều 62 Điều lệ này hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Khoản 3.c hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Khoản 3.d hoặc Khoản 3.e Điều này.

Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty.

5. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này.

Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty.

6. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3.d Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 điều 22 Điều lệ này.



Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan Đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.

7. Người triệu tập phải thực hiện các công việc sau đây để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp.
- b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông.
- c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp.
- d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp.
- e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên
- f. Xác định thời gian và địa điểm họp
- g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp
- h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.
- i. Chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các Khoản 4, Khoản 5 và Khoản 6 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

#### **Điều 26. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

3. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục và sao danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý công ty phải cung cấp kịp thời thông tin sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; đồng thời chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Yêu cầu cung cấp thông tin của cổ đông phải được lập bằng văn bản gửi đến Công ty. Nội dung văn bản phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức, số lượng cổ phần, ngày đăng ký cổ phần, thông tin cần tra cứu, trích lục

...

## **Điều 27. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 22 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông hoặc thông tin tương đương, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;

b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền Quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

## **Điều 28. Mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

2. Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của công ty; trường hợp xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.

3. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:

a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;

b. Phiếu biểu quyết;

c. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp.

4. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.

## **Điều 29. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

- b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư bảo đảm, thư điện tử.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền theo biểu mẫu của Công ty, được lập theo quy định của pháp luật về dân sự, phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

b. Trường hợp cổ đông là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, người đại diện theo Pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo Pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

d. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

3. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền.

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

4. Quy định tại Khoản 2 Điều này không áp dụng nếu Công ty nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này chậm nhất bốn mươi tám giờ trước giờ khai mạc cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông.

5. Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thay thế cho người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng.

### **Điều 30. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tỷ lệ số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự, so với số cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 28 Điều lệ này.

### **Điều 31. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo quy định sau đây:

1. Trước ngày khai mạc cuộc họp, cổ đông hoặc người đại diện cổ đông phải tiến hành đăng ký việc dự họp Đại hội đồng cổ đông với Công ty. Cổ đông, người đại diện cổ đông đăng ký và đến dự họp sẽ được cấp phiếu biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp.

2. Chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cử cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

b. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

c. Chủ tọa cử một đến hai người làm Thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

d. Đại hội đồng cổ đông bầu Ban kiểm phiếu không quá ba người theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết từng vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong nội dung chương trình họp. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách Ban kiểm phiếu thu phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp. Ban kiểm phiếu kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả kiểm phiếu trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác.

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản

tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ toạ có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- c. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

9. Trường hợp chủ toạ hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ toạ điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông không được bỏ phiếu cho bất kỳ một Nghị quyết nào để thông qua:

- a. Các hợp đồng giao kết giữa cổ đông đó với Công ty, nếu cổ đông hoặc người có liên quan của cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
- b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của bất kỳ người nào có liên quan đến cổ đông đó.

### **Điều 32. Thay đổi các quyền**

1. Với sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông như được quy định tại Điều 24.2 Điều lệ này khi vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau thì các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại có thể được thay đổi hoặc huỷ bỏ với sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của các cổ phần đã phát hành của loại đó hoặc với Nghị quyết được thông qua bởi những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có mặt tại một cuộc họp của riêng những người nắm giữ loại cổ phần đó.

2. Số lượng đại biểu cần thiết để tổ chức một cuộc họp như vậy ít nhất là hai cổ đông (hoặc đại diện được uỷ quyền của họ) nắm giữ ít nhất một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như trên thì cuộc họp sẽ được tổ chức lại trong vòng 30 ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp riêng biệt nêu trên, bất kỳ người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín và mỗi người khi bỏ phiếu kín đều có 01 lá phiếu cho mỗi cổ phần được sở hữu thuộc loại đó.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 30, Điều 31 và Điều 34 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản về phát hành cổ phần được quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi trong một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến chia sẻ lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty sẽ không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

### **Điều 33. Hình thức thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả cổ đông gửi phiếu biểu quyết bằng thư bảo đảm, thư điện tử theo quy định tại Khoản 1 Điều 29 của Điều lệ này:

- a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- b. Thông qua định hướng phát triển Công ty.
- c. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán.
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- f. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm.
- g. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

### **Điều 34. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3 và 5 Điều này:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.
- d) Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- e) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu từ 51% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3 và 5 Điều này.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.

4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự,

thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu từ 51% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

### **Điều 35. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 Điều lệ này.

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 26 Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 28 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty.

b. Mục đích lấy ý kiến.

c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Quyết định thành lập hoặc số Đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông.

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông.

e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:

a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Gửi thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh.

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết.

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết.

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng.

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo Pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các Quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 36. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi Đăng ký kinh doanh;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c. Chương trình và nội dung cuộc họp;

d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách cổ đông, đại diện cổ đông đăng ký dự họp, số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;



g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua;

i. Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa và Thư ký.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

3. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kèm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

### **Điều 37. Hiệu lực của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 39 Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 38. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận**

1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:

a. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

b. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;

c. Doanh nghiệp quy định tại Điều 61.1 Điều lệ này và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật phải gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị; niêm yết tại trụ sở chính, chi nhánh của Công ty dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày niêm yết; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng

cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.

4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được giao kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này. Người đại diện theo pháp luật của Công ty, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

#### **Điều 39. Yêu cầu huỷ bỏ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.**

Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3, Điều 22 Điều lệ này có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ này trừ trường hợp quy định tại Khoản 2, Điều 37 Điều lệ này

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

#### **Điều 40. Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

2. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

a. Xây dựng chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; Quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều 11.1 Điều lệ này;

f. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 24 và khoản 1, khoản 3 Điều 38 Điều lệ này;

g. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và Người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

h. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

i. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

j. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

k. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

l. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

m. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản công ty;

3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp Quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty, gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua Quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị đình chỉ thực hiện quyết định nói trên.

#### **Điều 41. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có ba (03) thành viên, trong đó có một (01) Chủ tịch. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm. Các thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

#### **Điều 42. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh.

2. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

3. Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp quy định tại Khoản 2, Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

4. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

#### **Điều 43. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch.



2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:
  - a. Thay mặt Hội đồng quản trị ký nhận vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác của Công ty; quản lý Công ty theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
  - b. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.
  - c. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị và họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị.
  - d. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị bằng hình thức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.
  - e. Tổ chức nghiên cứu chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, dự án đầu tư, phương án đổi mới tổ chức, nhân sự chủ chốt của Công ty để trình Hội đồng quản trị.
  - f. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
  - g. Tổ chức theo dõi và giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; có quyền đình chỉ các quyết định của Tổng giám đốc trái với nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
  - h. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.
  - i. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.
3. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng thư ký công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
  - b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
  - c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;
  - d. Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
  - e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị, trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Hội đồng quản trị phải ra quyết định về vấn đề này. Khi cả Chủ tịch từ chức hoặc bị bãi miễn vì bất kỳ lý do nào thì Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

## **Điều 44. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất, ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số cử một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của Công ty hoặc ở nơi khác.

3. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập
- b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác.
- c. Có đề nghị của ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và Quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng buro điện, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Biểu quyết

a. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Một thành viên Hội đồng quản trị sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

b. Theo quy định tại Khoản 9.c Điều này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị đó, những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố một cách thích đáng;

c. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 63.4.a và Điều 63.4.b Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

10. Công khai lợi ích: Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết là mình có lợi ích trong đó, sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Hoặc thành viên này có thể công khai điều đó tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.

11. Biểu quyết đa số: Hội đồng quản trị thông qua các Nghị quyết và ra Quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp (từ 51%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;  
b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại khoản 10 Điều này.

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư bảo đảm, thư điện tử.

e. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

12. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác: Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp lệ sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

13. Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản: Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản phải có chữ ký của tất cả những thành viên Hội đồng quản trị sau đây:

a. Thành viên có quyền biểu quyết về Nghị quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị;

b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị lấy ý kiến không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng quản trị.

c. Nghị quyết loại này có hiệu lực và giá trị như Nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị.

14. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền hành động cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo Quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) Nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

15. Giá trị pháp lý của hành động: Các hành động thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị sẽ được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.

16. Hội đồng quản trị có thể quyết định thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị bao gồm:

- Tiểu ban chính sách phát triển

- Tiểu ban nhân sự
- Tiểu ban lương, thưởng

Hội đồng quản trị quy định chi tiết về nhiệm vụ, trách nhiệm của từng tiểu ban và thành viên trong ban.

#### **Điều 45. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp.
- c. Thời gian, địa điểm họp.
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do.
- e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp.
- f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng..

i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp.

2. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

3. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

#### **Điều 46. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, người quản lý các đơn vị trong Công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Điều 47. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau đây:



a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận.

c. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau đây:

a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.

b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba.

Trường hợp khác, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

4. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

#### **Điều 48. Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có ba (03) thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

3. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

#### **Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên**

1. Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

c. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

e. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

3. Trong trường hợp Công ty niêm yết hoặc Công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

#### **Điều 50. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông đối với việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 22 Điều lệ này.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 22 Điều lệ này, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.

Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý công ty quy định tại Điều 62 Điều lệ này thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của Công ty kiểm toán độc lập;

13. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

14. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết;

15. Kiểm tra các báo cáo tài chính hằng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;

16. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

17. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty;

18. Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị phê duyệt;

19. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty.

20. Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau đây:

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là trưởng Ban kiểm soát.

b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các Kiểm soát viên.

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 51. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát**

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do công ty phát hành.

2. Kiểm soát viên có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin,

tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban kiểm soát.

### **Điều 52. Tiền lương và quyền lợi khác của Kiểm soát viên**

Thù lao và lợi ích khác của Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Kiểm soát viên được trả tiền lương hoặc thù lao và được hưởng các quyền lợi khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức lương, thù lao và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

### **Điều 53. Trách nhiệm của Kiểm soát viên**

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

5. Trường hợp vi phạm nghĩa vụ quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì các Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà Kiểm soát viên trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Khoản 3 Điều này phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm nghĩa vụ trong thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì Hội đồng quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

### **Điều 54. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau đây:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 49 Điều lệ này

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau đây:

- a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công.
- b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.
- c. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

#### **Điều 55. Tổng giám đốc**

Tổng giám đốc điều hành hoạt động hằng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, phù hợp với Điều lệ Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng giám đốc phải có kinh nghiệm ít nhất ba (03) năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

#### **Điều 56. Tuyển chọn, bổ nhiệm, ký hợp đồng với Tổng giám đốc**

1. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị, bổ nhiệm một người trong số họ làm Tổng giám đốc hoặc có thể ký hợp đồng thuê người khác làm Tổng giám đốc.
2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm, có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Người được tuyển chọn làm Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
  - a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 Luật Doanh nghiệp.
  - b. Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý Công ty; có trình độ đại học trở lên; có chuyên môn và ít nhất ba (03) năm kinh nghiệm tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.
  - c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật; thường trú tại Việt Nam.
  - d. Là cá nhân sở hữu ít nhất 5% vốn điều lệ của Công ty hoặc người khác thì phải có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
4. Những đối tượng sau đây không được tuyển chọn để bổ nhiệm, ký hợp đồng làm Tổng giám đốc của Công ty:
  - a. Những người đã từng làm Tổng giám đốc hoặc Giám đốc Công ty Nhà nước nhưng vi phạm kỷ luật đến mức bị cách chức, miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn.
  - b. Thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
5. Tổng giám đốc Công ty không được đồng thời là Tổng giám đốc (Giám đốc) của doanh nghiệp khác.

#### **Điều 57. Thay thế, miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng với Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị quyết định việc miễn nhiệm hoặc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn đối với Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc điều hành mới thay thế.
2. Tổng giám đốc bị miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong các trường hợp sau đây:

a. Để Công ty lỗ liên tiếp 2 năm liền hoặc không đạt chỉ tiêu lợi nhuận hoặc chỉ tiêu cổ tức; trừ các trường hợp lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận vì lý do khách quan, được giải trình và được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp nhận, hoặc do đầu tư mới mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ theo Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

b. Công ty lâm vào tình trạng phá sản nhưng không nộp đơn yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

c. Không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do Hội đồng quản trị giao hoặc không hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký với Hội đồng quản trị trong 2 năm liền.

d. Không trung thực trong thực thi các quyền hoặc lạm dụng chức vụ quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính của Công ty.

e. Bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.

f. Bị toà án kết án bằng bản án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật.

g. Vi phạm nghiêm trọng nghị quyết, quy định của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty.

3. Tổng giám đốc được thay thế trong các trường hợp sau:

a. Tự nguyện xin từ chức hoặc chấm dứt hợp đồng.

b. Khi có quyết định chuyển hoặc bố trí công việc khác.

### **Điều 58. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Tổng giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty.

d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty.

e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

f. Quyết định lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc.

g. Tuyển dụng lao động, ký kết hợp đồng lao động, thôi việc theo quy định của Bộ luật lao động.

h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh.

i. Các quyền và nhiệm vụ khác theo Quyết định uỷ quyền của Hội đồng quản trị.

2. Tổng giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, hợp đồng lao động ký với Công ty và quy chế quản lý nội bộ Công ty hoặc quyết định uỷ quyền của Hội đồng quản trị. Nếu điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.

**Điều 59. Quan hệ giữa Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành Công ty**

1. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Công ty thì Tổng giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Hội đồng quản trị phải xem xét đề nghị của Tổng giám đốc. Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

2. Trong thời hạn mười lăm ngày kết thúc quý và ba mươi ngày kết thúc năm, Tổng giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh và phương hướng thực hiện trong kỳ tới của Công ty cho Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự hoặc cử đại diện của Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các đề án trình Hội đồng quản trị do Tổng giám đốc chủ trì. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người đại diện Hội đồng quản trị dự họp có quyền phát biểu đóng góp ý kiến nhưng không có quyền kết luận cuộc họp. Tổng giám đốc không là thành viên Hội đồng quản trị được mời tham dự cuộc họp của Hội đồng quản trị, được quyền phát biểu nhưng không có quyền biểu quyết.

**Điều 60. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc**

1. Công ty có quyền trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, trả lương cho Tổng giám đốc và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thù lao, tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc được trả theo quy định sau đây:

a. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;

b. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao;

c. Tổng giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

3. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

**Điều 61. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của công ty theo quy định tại Khoản 23, Điều 4 Luật Doanh nghiệp và các hợp đồng, giao dịch tương ứng của họ với Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với công ty, bao gồm:

a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.

b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

3. Việc kê khai quy định tại Khoản 2 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

4. Việc lưu giữ, công khai, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:

a. Công ty phải thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

b. Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty; trường hợp cần thiết có thể lưu giữ một phần hoặc toàn bộ nội dung danh sách nói trên tại các chi nhánh của Công ty.

c. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có quyền xem xét, trích lục và sao một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai trong giờ làm việc;

d. Công ty phải tạo điều kiện để những người quy định tại điểm c khoản này tiếp cận, xem, trích lục và sao chép danh sách những người có liên quan và lợi ích có liên quan một cách nhanh nhất, thuận lợi nhất; không được ngăn cản, gây khó khăn đối với họ trong thực hiện quyền này.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về công ty.

## **Điều 62. Trách nhiệm của người quản lý Công ty**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng có các trách nhiệm sau đây:

a. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

b. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty.



c. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác

d. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về các Doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đền bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty và bên thứ ba.

### **Điều 63. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị và Người quản lý Công ty không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị và Người quản lý Công ty có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã Quyết định không truy cứu vấn đề này.

3. Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Người quản lý Công ty và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính.

4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Người quản lý Công ty, hoặc những người liên quan đến họ hoặc Công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Người quản lý Công ty hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:

a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan.

b. Đối với những hợp đồng có giá trị từ 20% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.

Thành viên Hội đồng quản trị, Người quản lý Công ty hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của công ty hoặc Công ty con của Công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

## **5. Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc**

5.1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho công ty hoặc người khác trong trường hợp sau đây:

a) Vi phạm trách nhiệm của người quản lý công ty theo quy định tại Điều 62 Điều lệ này.

b) Không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, thực hiện không kịp thời hoặc thực hiện trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với quyền và nghĩa vụ được giao.

c) Lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

d) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

5.2. Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông khởi kiện nhân danh công ty được tính vào chi phí của công ty, trừ trường hợp bị bác yêu cầu khởi kiện.

5.3. Cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều này có quyền xem xét, tra cứu, trích lục thông tin cần thiết theo quyết định của Tòa án, Trọng tài trước hoặc trong quá trình khởi kiện.

### **Điều 64. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người quản lý Công ty vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người quản lý Công ty, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc

đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

### **Điều 65. Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty**

1. Công ty có các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty do Hội đồng quản trị tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng theo Phó Tổng giám đốc theo đề nghị của Tổng giám đốc.

2. Các Phó Tổng giám đốc giúp Tổng giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền. Việc ủy quyền có liên quan đến việc ký kết hợp đồng hoặc liên quan tới việc sử dụng con dấu của Công ty đều phải thực hiện bằng văn bản.

3. Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán của Công ty; giúp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc giám sát tài chính tại Công ty theo Pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và trước Pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

4. Thư ký công ty: Hội đồng quản trị chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo Quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định Pháp luật về lao động. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:

- a. Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- b. Làm biên bản các cuộc họp;
- c. Tư vấn về thủ tục các cuộc họp;
- d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và cổ đông.

e. Các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị Công ty quy định

Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty được bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng thời hạn tối đa là 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp hợp đồng.

### **Điều 66. Bộ máy giúp việc**

1. Các phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các phòng nghiệp vụ được quy định tại Quy chế quản lý nội bộ Công ty do Tổng giám đốc xây dựng trình Hội đồng quản trị phê duyệt, Chủ tịch Hội đồng quản trị ký quyết định ban hành.

3. Trong quá trình hoạt động, Tổng giám đốc có quyền đề nghị Hội đồng quản trị thay đổi cơ cấu, biên chế, số lượng và chức năng, nhiệm vụ của các phòng nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị xem xét, quyết định việc thay đổi do Tổng giám đốc đề nghị.

## **CHƯƠNG V**

### **CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

#### **Điều 67. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

3. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

6. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

7. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 68. Tài khoản ngân hàng**

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

### **Điều 69. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

### **Điều 70. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công ty lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

3. Công ty sử dụng đồng Việt Nam (hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận) làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

### **Điều 71. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý**

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

3. Công ty phải lập và công bố báo cáo tài chính sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý và nộp cho cơ quan thuế hữu quan, cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.

4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của công ty phải được công bố trên *website* của Công ty.

### **Điều 72. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận

các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

## CHƯƠNG VI

### SỔ SÁCH, HỒ SƠ VÀ CON DẤU CỦA CÔNG TY

#### Điều 73. Quyền tiếp cận sổ sách và hồ sơ Công ty.

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 3 Điều 22 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được uỷ quyền của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.

4. Điều lệ Công ty phải được công bố trên *website* của công ty.

#### Điều 74. Con dấu

1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.

2. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu của Công ty theo quy định của pháp luật. Tổng giám đốc là người chịu trách nhiệm về việc quản lý con dấu của Công ty.

## CHƯƠNG VII

### GIẢI THỂ CÔNG TY

#### Điều 75. Giải thể Công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

- a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.
- c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

### **Điều 76. Thanh lý**

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm (03) thành viên; Hai thành viên trong đó do Đại hội đồng cổ đông chỉ định, một thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một Công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày được thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý sẽ thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:

- a. Các chi phí thanh lý.
- b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo Thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết.
- c. Thuế và các khoản nộp có tính chất thuế mà Công ty phải trả cho Nhà nước.
- d. Các khoản vay (nếu có).
- e. Các khoản nợ khác của Công ty.
- f. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán mọi khoản nợ từ mục (a) đến (e) trên đây sẽ được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi sẽ ưu tiên thanh toán trước.

## **CHƯƠNG VIII**

### **GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

#### **Điều 77. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

- a. Cổ đông với Công ty.
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hay Cán bộ quản lý khác của Công ty; thì các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.



2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải, trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc Quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

3. Mỗi bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

## **CHƯƠNG IX**

### **SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

#### **Điều 78. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua và quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

## **CHƯƠNG X**

### **NGÀY HIỆU LỰC**

#### **Điều 79. Ngày hiệu lực**

1. Điều lệ này gồm 10 Chương với 79 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Điều lệ được lập thành 05 bản, có giá trị như nhau, trong đó:

- a. 01 Bản nộp tại Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa.
- b. 01 Bản lưu giữ tại Tổng Công ty Sông Đà.
- c. 03 Bản lưu tại Văn phòng Công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Số: 14 /BC-BKS

Nha Trang, ngày 23 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phát triển nhà KH.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa;

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động điều hành năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty. Theo báo cáo, kết quả doanh thu và lợi nhuận không đạt chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Cụ thể:

**I - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ thực hiện/ kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	47.727	8.644	18.11%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	973	(1.613)	-
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	800	(1.613)	-
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	195	-	-
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%		-	-

**II - Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc**

**1- Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị:**

- Trong năm Hội đồng quản trị không có phương án đầu tư, không ban hành các Nghị quyết, Quyết định về dự án đầu tư mới.

- Đã thúc đẩy, chỉ đạo được việc niêm yết cổ phiếu lên sàn Upcom.

- Họp ra Quyết định kiện toàn nhân sự Ban điều hành của Công ty thêm 01 Phó Tổng giám đốc.

**2 - Kết quả hoạt động của Tổng Giám đốc:**

Tổng giám đốc thực hiện điều hành công tác sản xuất kinh doanh theo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Trong năm 2022, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, sự suy thoái kinh tế toàn cầu nhất là lĩnh vực bất động sản vào cuối năm, các sản phẩm nhà còn lại của Công ty hầu như không bán được.



Hoạt động xây lắp: trong năm Công ty chỉ trúng thầu công trình Nhà thiếu nhi huyện Khánh Sơn với tổng giá trị công trình là 14,936 tỷ đồng; trong đó Công ty thực hiện giá trị gói thầu là 8,106 tỷ đồng nhưng cho đến cuối năm thì công trình vẫn chưa được khởi công xây dựng do công tác bàn giao mặt bằng vẫn còn gặp khó khăn..

Vì vậy doanh thu và lợi nhuận không đạt như kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đảm bảo hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng pháp luật.

### III - Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

#### 1- Giám sát việc tuân thủ pháp luật và thực hiện Điều lệ Công ty:

Ban Kiểm soát chưa phát hiện hiện tượng vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty trong quá trình sản xuất kinh doanh.

#### 2- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty:

##### a. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Nhìn chung trong hoạt động xây lắp và kinh doanh, Công ty tuân thủ đúng các quy chế, quy định nội bộ cũng như pháp luật nhà nước, không vi phạm các quy định hiện hành.

##### b. Công tác Tài chính kế toán/Quản trị:

- Một số chỉ tiêu chủ yếu trên báo cáo tài chính năm 2022:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>44.349</b>	<b>42.676</b>
I. Tiền và các khoản tương đương	3.318	4.169
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	5.408	2.133
III. Hàng tồn kho	32.349	33.081
IV. Tài sản ngắn hạn khác	272	292
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>21.274</b>	<b>22.223</b>
I. Tài sản cố định	17	387
II. Tài sản dài hạn khác	21.256	21.836
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>65.623</b>	<b>64.900</b>
<b>C. Nợ phải trả</b>	<b>14.128</b>	<b>11.791</b>
I. Nợ ngắn hạn	14.128	11.791
II. Nợ dài hạn		
<b>D. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>51.495</b>	<b>53.108</b>

<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>65.623</b>	<b>64.900</b>
----------------------------	---------------	---------------

**- Một số nội dung khác trong Báo cáo tài chính:**

- + Dòng tiền trong năm 2022 đầu vào sụt giảm do tình hình dịch Covid, kinh doanh khó khăn: Doanh nghiệp đã cố gắng thu xếp nguồn vốn nộp vào ngân sách, thu xếp đủ nguồn vốn thực hiện và quyết toán các dự án còn tồn đọng: dự án Trường Đại học Thái Bình Dương (hạng mục xây thô khối 2 tầng và 4 tầng, hạng mục xây hoàn thiện khối 2 tầng và 4 tầng), công trình Trường Mầm non Diên Tân, Trường THPT Nam Diên Khánh, công trình hệ thống thoát nước mưa Nam hòn khô GD 2 – Tuyển bổ sung.
- + Mở hạn mức để bảo lãnh thực hiện các dự án và công trình là 15 tỷ đồng tại Ngân hàng Vietcombank Nha Trang ngày 02/6/2022.
- + Ban Kiểm soát đề nghị Công ty tích cực tham gia tìm kiếm công trình bằng mọi giải pháp, nhằm bảo đảm doanh thu và việc làm cho người lao động.
- + Tình hình quản lý và sử dụng vốn: Công ty sử dụng vốn An toàn.

**- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đvt</b>	<b>Năm 2022</b>
<b>1. Cơ cấu tài sản</b>		
- Tỷ lệ nợ/Tổng Tài sản	%	21,5
<b>2. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,25
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,13
<b>3. Khả năng thanh toán</b>		
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,85
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	3.14
<b>4. Tỷ suất sinh lời</b>		
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	(0,19)
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu bình quân	%	(0,03)
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	(0,02)



Căn cứ vào các chỉ tiêu tài chính cơ bản về năng lực hoạt động, khả năng thanh toán, tỷ suất sinh lời, Ban Kiểm soát nhận xét đánh giá về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 như sau:

- Vòng quay hàng tồn kho giảm, vì tình hình dịch kéo dài, kinh tế khó khăn nên tình hình kinh doanh không được thuận lợi, hoạt động kinh doanh gặp nhiều trở ngại.

- Hệ số thanh toán cho thấy khả năng thanh toán hiện hành của Công ty 01 đồng nợ ngắn hạn được đảm bảo bằng 3,14 đồng tài sản.

- Các chỉ số tài chính phản ánh về tỷ suất sinh lời trong năm 2022 cho thấy tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty không khả quan. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 bị lỗ.

### 3. Kết luận:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 lỗ là do doanh thu cả hoạt động kinh doanh và xây lắp đều thấp, tuy công ty đã áp dụng nhiều biện pháp nhưng cũng không bù đắp được.

Trong năm 2023, công ty cần cố gắng đẩy mạnh việc kinh doanh và tìm kiếm thêm nhiều công trình xây lắp để nâng cao doanh thu.

Đồng thời, công ty cần cắt giảm các chi phí sử dụng tòa nhà làm việc; tận dụng các thế mạnh, các sản phẩm sẵn có của mình để đưa ra các hoạt động cụ thể nhất, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho cán bộ nhân viên.

Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của công ty tại từng thời điểm, phù hợp với các Chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

Công ty đã chú trọng xây dựng và ban hành các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ và điều hành doanh nghiệp đúng pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị./.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu BKS, HĐQT

TM. BAN KIỂM SOÁT



*Phạm Thị Ngọc Thảo*



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

Nha Trang, ngày 23 tháng 3... năm 2023

## QUY CHẾ

### ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ

### BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 (NK 2021-2025)

#### Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2021-2025 của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

#### Điều 2. Danh sách bầu cử, nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT/BKS

1. Ban tổ chức họp ĐHCĐ thu thập hồ sơ đề/ứng cử bổ sung thành viên HĐQT/BKS do cổ đông gửi về trước thời điểm tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông.

Đối với các trường hợp đề cử/ ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử/ ứng cử phải cung cấp hồ sơ đề cử/ ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.

Chỉ những hồ sơ đề cử/ ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

2. Số lượng bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 dự kiến là 01 thành viên, số lượng bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2025 dự kiến là 01 thành viên.

#### Điều 3. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT

1. Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp hiện hành.

2. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, là người đại diện phần vốn của các Doanh nghiệp hoặc tổ chức được giới thiệu và đề cử theo tỷ lệ cổ phần có tại Công ty theo quy định tại Điều 115 Luật doanh nghiệp hiện hành.

3. Có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty; Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành Doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.





## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

4. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành Pháp luật.

5. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

6. Cổ đông cá nhân thì phải sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông, người không phải là cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

### **Điều 4. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát**

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

4. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

5. Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

### **Điều 5. Quyền và Hồ sơ tham gia Đề cử/ứng cử làm thành viên HĐQT/BKS**

#### **1. Quyền đề cử/ứng cử HĐQT:**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tổng số cổ phần từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

#### **2. Quyền đề cử/ứng cử BKS:**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tổng số cổ phần từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

### 3. Hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử thành viên HĐQT/BKS bao gồm:

- Đơn đề cử ứng cử viên vào HĐQT/BKS (theo mẫu quy định)
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu quy định)
- Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

### Điều 6. Lá phiếu bầu cử

1. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có 01 phiếu bầu cử Hội đồng quản trị và 01 phiếu bầu Ban kiểm soát. Giá trị biểu quyết của mỗi phiếu bầu tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó nắm giữ /hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại thời điểm tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Lá phiếu bầu cử thành viên HĐQT và BKS được ghi sẵn họ tên các ứng cử viên, do Ban tổ chức phát hành và được đóng dấu treo của Công ty.

2. Phiếu bầu cử do Công ty phát hành, có ghi mã số cổ đông và số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết. Cổ đông/đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần có quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho ban kiểm phiếu.

### Điều 7. Nguyên tắc bầu cử

1. Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty; đảm bảo dân chủ, công bằng.
2. Bầu cử trực tiếp theo hình thức bỏ phiếu kín.

### Điều 8. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu

1. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu gồm 03 (ba) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử vào HĐQT, BKS.

2. Nhiệm vụ của Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu:

- Công bố tại Đại hội, giải thích, hướng dẫn cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông về Quy chế bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS.
- Phát phiếu bầu cho cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

420  
CÔNG  
HÁT  
HÁ  
TRANG



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội đồng cổ đông.
- Cùng Chủ tọa Đại hội giải quyết các khiếu nại liên quan tới việc bầu thành viên HĐQT, KSV (nếu có).

### 3. Các nguyên tắc làm việc của Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu:

- Tuân thủ Quy chế này;
- Thận trọng, trung thực, công bằng, khách quan, minh bạch.

4. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và cổ đông về kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 9. Thủ tục, trình tự bầu thành viên HĐQT, KSV**

1. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử tại Đại hội và phát một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT, một (01) Phiếu bầu Kiểm soát viên BKS (Phiếu bầu) cho mỗi cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

2. Khi được phát Phiếu bầu, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của Phiếu bầu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên Phiếu bầu không bằng với tổng số cổ phần của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó sở hữu/ đại diện, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu để được kiểm tra lại và xử lý kịp thời.

3. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông lựa chọn các ứng cử viên mình tin nhiệm để bầu trong danh sách các ứng cử viên đã ghi sẵn trên mỗi phiếu bầu và thực hiện bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Điều 11 Quy chế này.

4. Trong trường hợp viết sai trên Phiếu bầu, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông không được tẩy xóa mà phải đề nghị Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu đổi lại Phiếu bầu mới.

5. Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoàn tất việc điền vào Phiếu bầu, ký tên trên Phiếu bầu và bỏ vào Hòm phiếu do Ban Tổ chức Đại hội chuẩn bị sẵn.

### **Điều 10. Phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS**

1. Phiếu bầu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành và bao gồm các nội dung, đặc điểm sau:

- a. Thông tin về cổ đông và cổ phần: Mã số của cổ đông; Tên cổ đông; Số cổ phần mà cổ đông sở hữu; Số cổ phần mà cổ đông đại diện sở hữu; Tổng số phiếu bầu;
- b. Danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT, KSV;
- c. Được đóng dấu treo của Công ty (đóng dấu ở phía trên, bên góc trái của phiếu).

2. Phiếu bầu không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu và không được tính vào kết quả bầu cử. Các Phiếu bầu không hợp lệ bao gồm:





## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: phattriennhakh@gmail.com

Website: www.phattriennhakh.vn

- a. Phiếu không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty.
- b. Phiếu bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
- c. Phiếu bầu quá số thành viên HĐQT, BKS theo quy định hoặc không bầu ai trong danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.
- d. Phiếu bầu ghi thêm tên những người ngoài danh sách ứng cử và/ hoặc đề cử đã được Đại hội thông qua.
- e. Phiếu bầu có tổng cộng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng cử viên mà cổ đông chọn lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.
- f. Phiếu bầu nộp cho Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- g. Phiếu bầu thiếu chữ ký hợp lệ của cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc có chữ ký nhưng không hợp lệ, không được ký bởi cổ đông / đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- h. Phiếu bầu không sử dụng phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều 11.

### Điều 11. Phương thức bầu cử

1. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, việc bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS. Cụ thể như sau:

- Số lượng bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025: 01 thành viên
- Số lượng bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2025: 01 thành viên

2. Tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện cổ đông được tính như sau:

- Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT: là số cổ phần sở hữu của cổ đông hoặc đại diện cổ đông **nhân với 01** thành viên HĐQT được bầu.
- Tổng số phiếu bầu thành viên BKS: là số cổ phần sở hữu của cổ đông hoặc đại diện cổ đông **nhân với 01** thành viên BKS được bầu.

3. Phương thức bầu cử:

Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền bầu dồn phiếu cho 01 người đối với bầu thành viên HĐQT và cho 01 đối với bầu thành viên BKS trong danh sách ứng cử viên được thể hiện trên phiếu bầu cử.

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền:
  - + Dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình cho một người hoặc:
  - + Có thể chia số phiếu bầu cho tất cả ứng cử viên thể hiện trên phiếu bầu.

0238  
TY CỔ  
TRIỂN  
NH H  
3-T. KV



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu trên mỗi lá phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS cộng lại không được vượt quá Tổng số phiếu bầu của cổ đông như đã hướng dẫn tại phần Khoản 2 điều này..

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông không bầu cho người nào thì gạch ngang toàn bộ họ và tên của người đó.

### \* Ví dụ cụ thể:

*Số lượng bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 quy định là gồm 01 thành viên.*

*Một cổ đông đang sở hữu 1.000 cổ phần. Khi tham gia bầu cử thì số phiếu bầu sẽ là: 1.000 cổ phần x 01 người = 1.000 phiếu bầu cử*

- Đại hội có 02 ứng cử viên trong danh sách bầu cử:

*Khi bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên, cổ đông có quyền:*

+ Dồn hết 1.000 phiếu này cho một ứng cử viên hoặc:

+ Có thể chia đều cho 02 ứng cử viên trong danh sách hoặc:

+ Có thể chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên

\* Cổ đông không bầu cho ứng cử viên nào thì gạch toàn bộ phần họ và tên người đó.

\* Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT là 1 000 phiếu.

\* Thực hiện tương tự đối với thành viên Ban kiểm soát.

Cách 1: Bầu dồn phiếu cho 01 ứng cử viên:

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	1000
2	Ứng cử viên B	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>1000</b>

Cách 2: Số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên:



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	600
2	Ứng cử viên B	400
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>1000</b>

*Cách 3: Số phiếu bầu phân đều cho từng ứng cử viên:*

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên A	500
2	Ứng cử viên B	500
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>1000</b>



### Điều 12. Kiểm phiếu

1. Việc kiểm phiếu được Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được thực hiện ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và/ hoặc Chủ tọa Đại hội.

2. Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến.

Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu kiểm đếm toàn bộ Phiếu bầu được bỏ vào Hòm phiếu, xác định số phiếu hợp lệ và không hợp lệ theo quy định, thống kê số lượng phiếu bầu cho từng ứng cử viên theo từng Phiếu bầu để tổng hợp kết quả kiểm phiếu.

3. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu. Trưởng Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu đọc Biên bản này ngay tại Đại hội.

4. Sau khi công bố Biên bản kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu niêm phong toàn bộ Phiếu bầu đã được kiểm đếm và bàn giao Biên bản này cùng với các Phiếu bầu (đã được niêm phong) cho Thư ký Đại hội.

5. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu có thể yêu cầu các chuyên viên tham gia hỗ trợ trong quá trình kiểm tra Phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên BKS nhằm đảm bảo tiến độ kiểm phiếu.

### Điều 13. Điều kiện trúng cử

1. Thành viên HĐQT và thành viên BKS trúng cử sẽ được xác định theo số phiếu



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

bầu hợp lệ tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho tới khi đủ số thành viên.

2. Nếu có hai hay nhiều ứng cử viên có cùng số phiếu bầu thì tiến hành bầu lần thứ hai đối với những ứng viên này. Nếu bầu lần 2 vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu nữa hay không sẽ do Đại hội cổ đông quyết định.

### Điều 14. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông dự họp trước khi tiến hành bầu cử.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023./.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT



Đào Thị Minh Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA  
NHIỆM KỲ 2021-2025**



Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông gồm:

Sst	Họ và tên / Tên tổ chức	CMND/ Hộ chiếu/ Giấy ĐKKD (nếu là tổ chức)	Số cp sở hữu/ đại diện	Tỷ lệ sở hữu	Ký, họ tên
1					
2					
<b>Tổng cộng</b>					

Tổng số cổ phần đang sở hữu/đại diện sở hữu là: ..... cổ phần. (Bằng chữ: ... ..) tương ứng với .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn đề cử tại Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa. Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa nhiệm kỳ 2021 – 2025, cụ thể như sau:

Ông/Bà: .....

CMTND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... ..Chuyên môn:.....

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung đơn này và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

**NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

**Lưu ý:**

1. Sơ yếu lý lịch người được đề cử tự khai (có xác nhận của cơ quan công tác hoặc địa phương nơi cư trú).
2. Bản sao hợp lệ: CMND, Hộ khẩu thường trú và các bằng cấp có liên quan.
3. Đối với đơn đề cử theo nhóm Cổ đông phải gửi kèm theo Biên bản họp nhóm cổ đông.

Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 12/4/2023 về Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa.

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

Số điện thoại: (0258) 3522774

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA  
NHIỆM KỲ 2021-2025**



Kính gửi:

Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông gồm:

Stt	Họ và tên / Tên tổ chức	CMND/ Hộ chiếu/ Giấy ĐKKD (nếu là tổ chức)	Số cp sở hữu/ đại diện	Tỷ lệ sở hữu	Ký, họ tên
1					
2					
<b>Tổng cộng</b>					

Tổng số cổ phần đang sở hữu/đại diện sở hữu là: ..... cổ phần. (Bằng chữ: .....)  
tương ứng với .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghiên cứu các tiêu chuẩn đề cử tại Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa. Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phát triển nhà Khánh Hòa nhiệm kỳ 2021 – 2025, cụ thể như sau:

Ông/Bà: .....

CMTND/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... ..Chuyên môn:.....

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung đơn này và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

**NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

**Lưu ý:**

- Sơ yếu lý lịch người được đề cử tự khai (có xác nhận của cơ quan công tác hoặc địa phương nơi cư trú).
- Bản sao hợp lệ: CMND, Hộ khẩu thường trú và các bằng cấp có liên quan.
- Đối với đơn đề cử theo nhóm Cổ đông phải gửi kèm theo Biên bản họp nhóm cổ đông.

Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 12/4/2023 về Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa.

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Số điện thoại: (0258) 3522774

Ảnh  
(4x6 cm)  
Đóng dấu giáp lai  
của UBND hoặc cơ  
quan quy định tại  
(1) bản khai lý lịch  
này

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1. Họ và tên: (chữ in hoa) ..... Giới tính: .....
2. Ngày tháng năm sinh: ..... Nơi sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Dân tộc: .....
5. CCCD số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....
6. Nguyên quán: .....
7. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
8. Chỗ ở hiện tại: .....
9. Số điện thoại: ..... Email: .....
10. Trình độ chuyên môn: .....
11. Quá trình công tác:
  - Từ ..... đến .....
  - Từ ..... đến .....
  - Từ ..... đến .....

12. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm

- Tổng số cổ phần nắm giữ: ..... cổ phần, chiếm ..... % số lượng cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:
- Đại diện phần vốn của ....., số lượng ..... cổ phần, chiếm ..... % số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.
- Cá nhân sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... % số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

13. Tổ chức có liên quan của người khai:

STT	Tên tổ chức liên quan	Vị trí làm việc	Số ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ Công ty	Ghi chú

14. Những người có liên quan:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần nắm giữ	% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết
Bố					
Mẹ					
Anh/ chị/cm ruột					
Chồng					
Con					

Tôi xin cam kết các thông tin nêu trên là đầy đủ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

....., ngày.....tháng ..... năm 2023

Xác nhận của chính quyền địa phương/nơi  
công tác

....., ngày ..... tháng..... năm 2023

NGƯỜI KHAI





# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com)

Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)

Nha Trang, ngày.....tháng..... năm 2023



## DANH SÁCH ĐỀ CỬ

ỨNG VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA  
NHIỆM KỲ 2021 -2025

STT	HỌ TÊN	CMND	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN
01	.....			



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: [phattriennhakh@gmail.com](mailto:phattriennhakh@gmail.com) Website: [www.phattriennhakh.vn](http://www.phattriennhakh.vn)



Nha Trang, ngày.....tháng..... năm 2023

## DANH SÁCH ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA NHIỆM KỲ 2021 -2025

STT	HỌ TÊN	CCCD	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN
01	NGÔ TUẤN KIỆT	056085000017	21.6 Sapphire 1, SG.Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P. 22, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.	Cử nhân quản trị kinh doanh
02	.....			



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA**

**THẺ BIỂU QUYẾT**

TÊN CỔ ĐÔNG/ĐD SỞ HỮU:.....

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG: .....

SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT: .....CỔ PHẦN

*Thẻ biểu quyết này có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023*



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thiện Thuật - P.Lộc Thọ - TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 058 3522774

Email: phattriennhakh@gmail.com

Website: www.phattriennhakh.vn



Nha Trang, ngày.....tháng.....năm 2023

## PHIẾU BIỂU QUYẾT

TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG: ..... CMND/ĐKKD: .....

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG: .....

SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU: ..... cổ phần

- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến
- Báo cáo tài chính Công ty 2022 đã được kiểm toán  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến
- Thông qua việc sửa đổi điều lệ  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến
- Miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát bà Nguyễn Thị Kim Cương  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát  
 Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

Ghi chú: đánh dấu “X” vào ô thích hợp

**CỔ ĐÔNG HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN  
THEO ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)



Số: 2384/QN-DHĐCĐ2023

Nha Trang, ngày ..... tháng ... .. năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, ngày 25/ 4/ 2023  
Tại Hội trường Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa số 23 Nguyễn Thiện  
Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ KHÁNH HÒA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa;
- Căn cứ các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. ....

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

2. ....

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

.....

.....

**Điều 2.** Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa không thông qua các nội dung:

1. ....

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

2. ....

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

.....

.....

**Điều 3. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2025.**

**1. Thành viên bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 là:**  
.....

**2. Thành viên bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2021 – 2025 là:**  
- .....

**Điều 4.** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 5.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/4/2023 với tỉ lệ biểu quyết .....% số cổ phần tham dự đại hội.

**Nơi nhận:**

- Các Cổ đông;
- Như Điều 4;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT.

**T/M. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**